

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Bia Thanh Hóa
Năm báo cáo 2014

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Năm tháng	Các sự kiện tiêu biểu
Tháng 2/1989	Tiền thân là Nhà máy Bia Thanh hóa, là DNNN thành lập năm 1989 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.
Tháng 3/1996	Chuyển thành Công ty Bia Thanh Hóa
Tháng 2/2001	Trở thành thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng công ty Rượu- Bia— Nước giải khát Việt Nam
Tháng 5/2003	Là thành viên thuộc Tổng công ty Rượu- Bia-Nước giải khát Hà Nội (Habeco)
01/04/2004	Chuyển đổi thành Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa
01/07/2006	Tăng vốn điều lệ từ 57,52 tỷ lên 63,12 tỷ đồng.
05/2007	Tăng vốn điều lệ từ 63,12 tỷ lên 114,24 tỷ đồng.
19/11/2008	Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Bia Thanh Hóa chính thức niêm yết và giao dịch trên HNX với mã chứng khoán THB

2. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất công nghiệp nước uống có cồn và không có cồn; Sản xuất bia các loại, nước uống có gas, rượu vang đóng chai và đóng hộp, đá cây.
- Kinh doanh và nhập khẩu các sản phẩm rượu, bia, nước giải khát có gas và không có gas các loại, nước khoáng, nước uống thiên nhiên tinh khiết.
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động
- Kinh doanh, nhập khẩu nguyên liệu, vật tư thiết bị phụ tùng phục vụ cho sản xuất kinh doanh của công ty và phục vụ cho sản xuất kinh doanh các mặt hàng rượu bia, nước giải khát.
- Kinh doanh các mặt hàng lương thực, thực phẩm; cho thuê kho, sân bãi.

+ Tình hình hoạt động:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đ.V.T	KH 2014	TH 2014
I	Sản lượng tiêu thụ	Lít	61.400.000	61.822.318
1	Bia thanh hoá	Lít	39.400.000	39.938.931
	- Bia hơi, box, pet	Lít	17.800.000	17.660.159
	- Bia chai Thanh hoá 330 ml		7.500.000	8.134.442
	- Bia chai 330 ml Thabrew		670.000	750.607
	- Bia chai Thanh hoá 450 ml		12.500.000	12.632.862
	- Bia lon 330 ml Thanh hoá		600.000	559.222
	- Bia lon 330 ml Thabrew		330.000	201.639
2	Bia Hà nội	Lít	22.000.000	21.883.387
	- Bia chai 450 ml		10.000.000	10.077.597
	- Bia lon 330 ml		12.000.000	11.805.790
II	Doanh thu bán hàng và CCDV	Tỷ đồng	657,88	664,4
III	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	275	264,6
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,74	41,24

3. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tập chung mở rộng thị trường trong nước, phát triển thật tốt thị trường tiềm năng trong tỉnh, mở rộng thị trường sang các địa phương khác, nhằm phát huy hết công suất của máy móc thiết bị, nâng cao sản lượng tiêu thụ, tiết kiệm chi phí để tạo ra nhiều lợi nhuận cho các nhà đầu tư.

- Với chiến lược: Nâng cao chất lượng sản phẩm, thay đổi mẫu mã, thay đổi tỷ trọng sản phẩm tiêu thụ, phấn đấu năm 2015 có thể sản xuất và tiêu thụ từ 50 đến 60 triệu lít bia các loại. Trong đó bia chai, bia lon chiếm từ 60-70 % sản lượng.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

- Sản lượng tiêu thụ : 61,82 triệu lít
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 664,4 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 264,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 41,24 tỷ đồng
- Cổ tức : Theo nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2014:15%/ Năm, dự kiến chi trả 16%/Năm .

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...)

- Trong năm 2014, Công ty đầu tư chiều sâu và đổi mới công nghệ, tung ra thị trường sản phẩm mới Bia Keg 2 lít. Đây là loại bia tươi chất lượng cao đã và đang được thị trường tiếp nhận và có xu thế phát triển tốt.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (Thị trường dự tính, mục tiêu...)

* Các mục tiêu chủ yếu năm 2015.

- Tổng sản lượng bia các loại : 57 triệu lít
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 542,4 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 32,6 tỷ đồng
- Cổ tức theo nghị quyết đại hội cổ đông.

* Công tác thị trường: Với nhận thức thị trường là vấn đề sống còn của doanh nghiệp, nhất là phải chịu sự cạnh tranh gay gắt của các hãng bia lớn như hiện nay. Do đó Công ty chỉ đạo, giám sát và kiểm soát thị trường với những tiêu chí, mục tiêu sau.

- Giữ vững và mở rộng thị trường tiêu thụ bia Thanh hóa, Tiếp tục mở rộng thị trường tiêu thụ sang các tỉnh lân cận.
- Xây dựng và phát triển tốt hệ thống đại lý tiêu thụ sản phẩm tới tận chân hàng cấp II.
- Tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại trong tỉnh, trong nước.
- Duy trì và nâng cao cả về số lượng và chất lượng.
- Nghiên cứu sản phẩm mới đưa ra thị trường, đa dạng hóa sản phẩm và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm.

III. Báo cáo của Ban giám đốc

Ban giám đốc Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Công ty) trình bày báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Khái quát:

Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Việt nam. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 2800791192 ngày 24 tháng 3 năm 2004 và các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi.

Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán là THB

Công ty mẹ của Công ty là Tổng công ty Cổ phần Bia- Rượu- Nước giải khát Hà Nội

Hoạt động chính của Công ty là:

- Sản xuất công nghiệp nước uống có cồn và không có cồn; Sản xuất bia các loại, nước uống có ga, rượu vang đóng chai và đóng hộp, đá cây.
- Sản xuất kinh doanh và nhập khẩu các sản phẩm rượu, bia, nước giải khát có gas và không có gas các loại, nước khoáng, nước uống thiên nhiên tinh khiết.
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng.
- Kinh doanh, nhập khẩu nguyên liệu, vật tư thiết bị phụ tùng phục vụ cho sản xuất kinh doanh của công ty và phục vụ cho sản xuất kinh doanh các mặt hàng rượu bia, nước giải khát.
- Kinh doanh các mặt hàng lương thực, thực phẩm; cho thuê kho, sân bãi.
- Trụ sở chính của Công ty: 152 Quang Trung-TP. Thanh Hóa-Tỉnh Thanh Hóa.
Điện thoại: 0373.852.503 — FAX : 0373.853.270
Website : www.biathanhhoa.com.vn

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo Tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên báo cáo tài chính .

Hội đồng quản trị , Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

Các thành viên HĐQT đến ngày 31/12/2014 như sau:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Vũ Xuân Dũng	Chủ tịch
Ông Lê Văn Hiếu	Ủy viên
Ông Nguyễn Quang Huỳnh	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Ủy viên (Bỏ nhiệm ngày 02/04/2014)
Ông Lương Xuân Dũng	Ủy viên (Bỏ nhiệm ngày 02/04/2014)
Ông Nguyễn Việt Hòa	Ủy viên (Miễn nhiệm ngày 02/04/2014)
Ông Lê Ngọc Tụng	Ủy viên (Miễn nhiệm ngày 02/04/2014)

Các thành viên Ban Giám đốc đến ngày 31/12/2014 như sau:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Vũ Xuân Dũng	Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 01/09/2014)
Ông Nguyễn Kiên Cường	Giám đốc (Bỏ nhiệm ngày 01/09/2014)
Ông Lê Nguyên Hùng	Phó Giám đốc
Bà Lê Thị Hồng	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Kiên Cường	Phó G.Đốc (Miễn nhiệm ngày 01/09/2014)

Các thành viên Ban Kiểm soát đến ngày 31/12/2014 như sau:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Duy Hà	Trưởng ban
Bà Đinh Thị Thanh Hải	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 02/04/2014)
Ông Nguyễn Quốc Chính	Thành viên
Ông Trần Văn Chung	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 02/04/2014)

Kiểm toán viên: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo Tài chính năm 2014 cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với báo cáo tài chính:

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá, dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

1. Báo cáo tình hình tài chính:

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của công ty được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

1.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

- *Trích khấu hao tài sản cố định*

Tài sản cố định của Công ty được trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa vật kiến trúc	05 – 25 năm
Máy móc, thiết bị	04 – 12 năm
Phương tiện vận tải	04 – 12 năm
Dụng cụ quản lý	04 – 06 năm
Quyền sử dụng đất	50 năm
Phần mềm máy tính	03-06 năm

- *Mức lương bình quân năm 2014: 5.700.000đồng/người/ tháng*

- *Thanh toán các khoản nợ đến hạn:*

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay đến hạn.

- *Các khoản phải nộp theo luật định:*

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế theo luật thuế quy định .

- *Trích lập các quỹ theo luật định:*

Hằng năm lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập các quỹ và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do HĐQT đề xuất và phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

- *Tình hình công nợ hiện nay:*

Bảng - Các khoản phải thu

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014
Phải thu từ khách hàng	4.474.285.787
Dự phòng phải thu khó đòi	-1.997.453.719
Trả trước cho người bán	457.316.620
Phải thu khác	27.664.822.555

Bảng - Các khoản phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2014
Phải trả người bán	10.841.257.533
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	39.340.920.067
Phải trả người lao động	15.456.820.135
Chi phí phải trả	6.643.790.000
Các khoản phải trả phải nộp khác	25.836.358.759
Dự phòng phải trả ngắn hạn	5.200.000.000

1.2 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Bảng - Các chỉ tiêu tài chính của Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa	31/12/2013	31/12/2014
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán tổng quát = Tổng TS/ nợ phải trả	3	2,9
- Hệ số thanh toán ngắn hạn = TSLĐ/ Nợ ngắn hạn (%)	153,3	168,7
- Hệ số thanh TT nhanh = TSLĐ- hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn (%)	117,3	131,6
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số nợ / Tổng tài sản (%)	33,2	34,3
- Hệ số nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn (%)	66,75	65,6
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay vốn lưu động (DT thuần/ TS LĐ bình quân)	3,04	2,53
- Vòng quay của tổng TS =DT thuần/ Tổng TS BQ	1,27	1,26
Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi		
- Hệ số lợi nhuận ròng = lợi nhuận sau thuế/ DT thuần	0,074	0,077
- Tỷ suất lợi nhuận / tổng TS = LN sau thuế/ Tổng TS	0,09	0,093
- Tỷ suất LN / vốn chủ sở hữu = L sau thuế/ vốn ĐT CS H	0,26	0,29

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh :

+ Chỉ tiêu hệ số thanh toán tổng quát của công ty đến thời điểm 31/12/2014.

Giảm so với năm 2013 là $(3 - 2,9) = 0,1$ lần. Tất cả các khoản huy động bên ngoài đều có tài sản bảo đảm. Đầu năm Công ty đi vay 1 đồng thì có 3 đồng tài sản bảo đảm, còn cuối năm đi vay 1 đồng thì có 2,9 đồng tài sản bảo đảm.

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn cuối kỳ so với đầu kỳ tăng 15,4%. Hệ số này lớn hơn 1 thể hiện khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty là tốt, nó cho biết cứ 1 đồng nợ ngắn hạn được đảm bảo bằng bao nhiêu đồng tài sản lưu động.

+ Hệ số thanh toán nhanh: Hệ số này đầu năm đạt 117,3 %, cuối năm đạt 131,6 % hệ số này nói lên Công ty có khả năng thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn.

Qua các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, thấy được hệ số thanh toán tổng quát năm 2014 giảm so với năm 2013. Tuy nhiên khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh tăng, đảm bảo việc chi trả các khoản nợ phải thanh toán ngay. Với nhóm chỉ tiêu này, nếu đứng trên góc độ ngân hàng sẽ chấp nhận các khoản tín dụng, đứng trên góc độ đối tác kinh doanh thì sẵn sàng ký kết hợp đồng với công ty vì uy tín trả nợ của công ty trong ngắn hạn là tốt.

+ Hệ số nợ: Đầu năm cứ 1 đồng tài sản của công ty được tài trợ bằng 0,33 đồng nợ. Hệ số này cuối năm là 0,34 (tăng 0,01). Qua đó biết được công ty đã biết cách khai thác đòn bẩy tài chính bằng cách huy động vốn từ hình thức đi vay, nợ tốt hơn so với năm 2013. Hệ số này năm 2013 và 2014 thấp chứng tỏ công ty có khả năng tự chủ tài chính tốt.

+ Hệ số vòng quay vốn lưu động: Hệ số vòng quay vốn lưu động cuối năm giảm so với đầu năm ($3,04 - 2,53 = 0,51$ vòng) do bối cảnh nền kinh tế phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu, sản xuất kinh doanh chịu bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới.

+ Hệ số vòng quay của tổng tài sản năm 2014 là 1,26. Hệ số này nói lên rằng: Trong năm 2014, cứ 1 đồng tài sản bỏ ra công ty tạo ra được 1,26 đồng doanh thu; giảm so với năm 2013 là 0,01.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần: Năm 2013 cứ 1.000 đồng doanh thu thuần công ty thu được 74 đồng lợi nhuận sau thuế, năm 2014 cứ 1.000 đồng doanh thu thuần công ty thu được 77 đồng lợi nhuận sau thuế. Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2014 tăng so với năm 2013 là 3đ/1000 đồng doanh thu.

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2014 của năm báo cáo:
= Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31-12-2014/số cổ phiếu đang lưu hành
= $232.535.369.982 / 11.424.570 = 20.354$ đồng/ Cổ phiếu.
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp : Không có thay đổi.
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại : Cổ phiếu phổ thông; 11.424.570 cổ phiếu
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại : Không.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: Cổ phiếu phổ thông: 11.424.570 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại : không.
- Cổ tức: Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2014 là 15% năm, dự kiến chi trả 16% năm.

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Về kỹ thuật và công nghệ: Trong những năm vừa qua, được sự chỉ đạo và trợ giúp của Tổng Công ty Bia-Rượu-NGK Hà Nội công ty cổ phần bia Thanh Hóa đã thực hiện nhiều dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất và đầu tư chiều sâu đổi mới thiết bị, công nghệ: dự án đầu tư dây chuyền bia chất lượng cao nhập của CHLB Đức năm 2003 - 2004 công suất 20.000 triệu lít/năm; dự án đầu tư chiều sâu đổi mới thiết bị nhà nấu số 1 năm 2004 - 2005; hệ thống máy nghiền công nghệ ướt và máy lọc dịch Lauter Pegasus Ø 6.500 năm 2006; hệ thống lọc bia hiện đại PVPP năm 2007 và đưa dây chuyền chiết bia chai 20.000 chai/giờ vào hoạt động. Tất cả thiết bị đều được nhập của CHLB Đức.

Đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ cao, trang thiết bị hiện đại. Công ty cổ phần bia Thanh Hóa hoàn toàn sản xuất được tất cả các loại sản phẩm bia chất lượng cao hiện có mặt trên thị trường như bia Hà Nội và Bia Sài Gòn □ điều này được minh chứng qua việc hợp tác sản xuất với bia Hà Nội và Bia Sài Gòn từ những năm 2003 cho đến nay.

- Về Quản lý: Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề hoàn toàn chủ động trong công tác quản lý, khai thác hiệu quả hệ thống thiết bị hiện đại mà không cần sự trợ giúp của chuyên gia nước ngoài.

- Các biện pháp kiểm soát

Công ty đã triển khai áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 (năm 2002), nay là tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008. Hệ thống phân tích mối nguy hại, các điểm kiểm soát giới hạn tới hạn HACCP (năm 2005) - Được chuyển đổi thành hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000 năm 2007. Hệ thống quản lý môi trường ISO 14 000 (năm 2007). Hiện nay, công ty đã thực hiện tích hợp tài liệu của 03 hệ thống ISO 9001, ISO 22000 và ISO 14000, được gọi là Hệ thống Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm và môi trường.

IV. Báo cáo tài chính:

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

Báo cáo tài chính của công ty được đăng tải đầy đủ trên:

Website <http://www.biathanhhoa.com.vn>

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam - Tầng 12A toà nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội. Đã kiểm toán báo cáo của Công ty Cổ phần bia Thanh Hóa được Lập ngày 16 tháng 03 năm 2015 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài

chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 05 đến trang 27 kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán là đưa ra các ý kiến về các báo cáo tài chính trên kết quả kiểm toán

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Cơ sở ý kiến:

Kiểm toán đã thực hiện việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

- Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của Kiểm toán, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Thanh Hóa tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

VI. Các công ty có liên quan

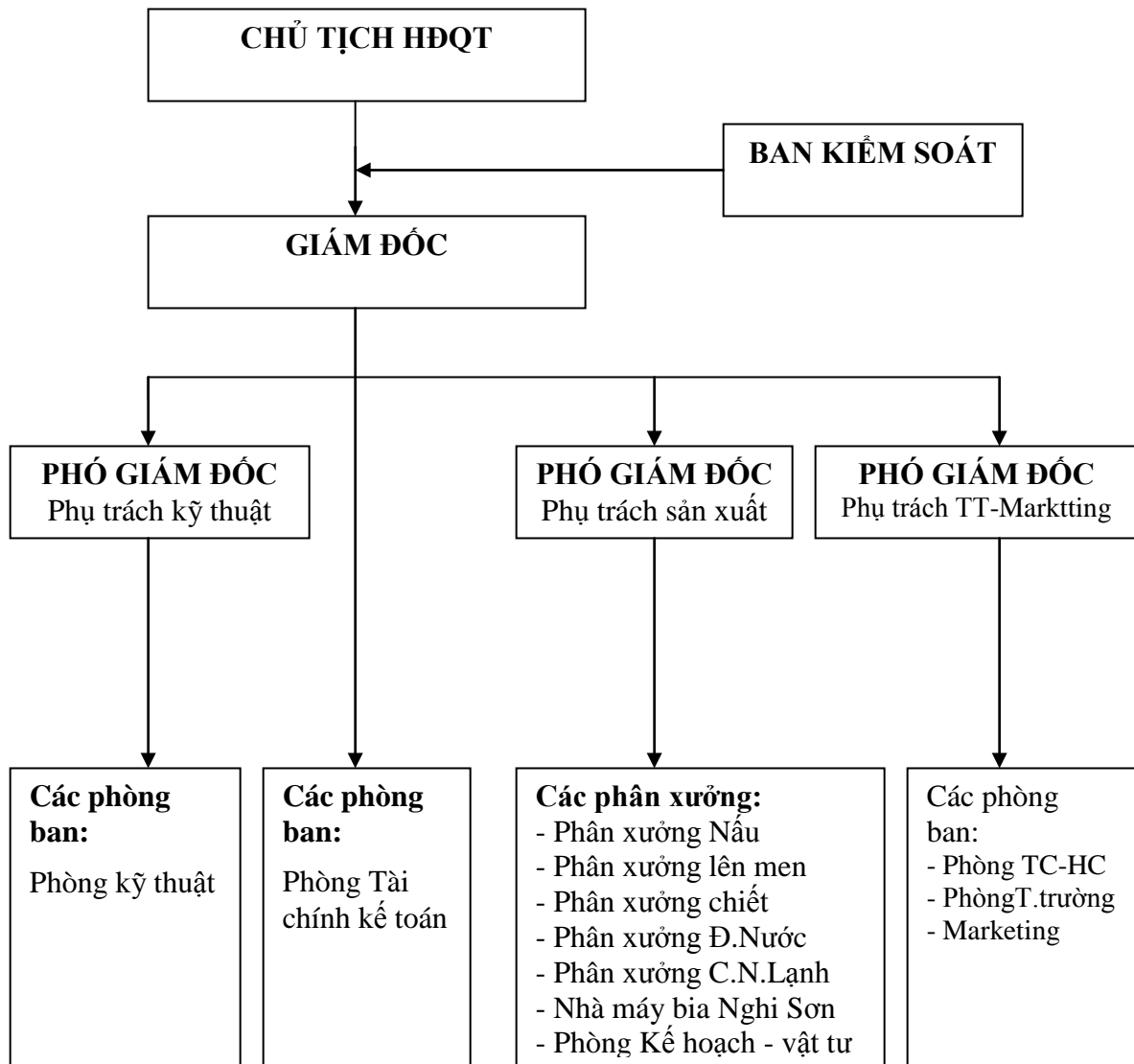
Bảng 1 - Danh sách công ty con

TT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ	Tỷ lệ nắm giữ của Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa
1	Công ty TNHH MTV TM Bia Thanh Hóa	Số 152 Quang Trung - Thanh Hóa	15.000.000.000	15.000.000.000

VII. Tổ chức và nhân sự.

1. CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY.

Sơ đồ tổ chức kèm theo



* Phòng Kế hoạch, vật tư:

1. Chức năng

- Phòng Kế hoạch là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu cho Ban Lãnh đạo công ty xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn và dài hạn, tìm hiểu khai thác thị trường, đầu tư phát triển sản xuất, liên doanh liên kết trong và ngoài Công ty. Giao dịch với khách hàng và điều tiết hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn công ty.

- Phòng Vật tư là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng cung cấp thông tin kinh tế, giá cả thị trường các chủng loại vật tư nguyên vật liệu cho các phòng ban liên quan. Mua sắm, cung cấp vật tư nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm, thi công các công trình. Chịu trách nhiệm trước HĐQT và Giám đốc về mọi hoạt động của đơn vị.

2. Nhiệm vụ

- Soạn thảo và tham mưu cho Lãnh đạo Công ty ký kết các Hợp đồng kinh tế. Theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện Hợp đồng kinh tế đã ký, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Lập quyết toán các sản phẩm hoàn thành và thanh lý các hợp đồng kinh tế.

- Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

- Hướng dẫn các đơn vị thuộc Công ty xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch dài hạn và tổng hợp kết quả sản xuất - kinh doanh toàn Công ty. Báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh hàng năm của Công ty.

- Xây dựng phương án và theo dõi tiến độ sản xuất, phân công và giao kế hoạch cho các đơn vị thành viên, các phân xưởng. Tổ chức tham gia nghiên cứu thị trường trong và ngoài nước, xây dựng mối quan hệ với khách hàng. Lập hồ sơ dự thầu, tổ chức đấu thầu và tham gia đấu thầu các công trình, dự án. Tiếp nhận hồ sơ (dự toán, khảo sát, thiết kế...) để xây dựng các hợp đồng kinh tế.

- Cùng các phòng nghiệp vụ Công ty và các đơn vị thành viên để xây dựng đồng bộ các kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tiếp thị và liên kết kinh tế.

- Chuẩn bị các thủ tục cho Giám đốc Công ty giao kế hoạch và xét duyệt hoàn thành kế hoạch của các đơn vị trực thuộc. Giúp Giám đốc kiểm tra và tổng hợp tình hình trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Dựa vào kế hoạch chuyên ngành và hướng phát triển của Công ty (về mục tiêu, quy mô, nhịp độ phát triển kinh doanh, bố trí cơ cấu hợp lý giữa các khâu sản xuất bảo đảm cho quá trình hoạt động thống nhất liên tục và đạt hiệu quả cao). Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đề xuất biện pháp xử lý các vấn đề phát sinh.

- Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch hợp tác, liên doanh đầu tư trong và ngoài nước.

- Quản lý, cân đối năng lực máy móc thiết bị, công cụ và thực hiện việc điều chuyển, thuê và cho thuê máy móc thiết bị một cách hợp lý để bảo đảm sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty.

- Cập nhật, phân tích và tổng hợp các số liệu để giúp Giám đốc chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh được kịp thời.

- Thống kê báo cáo theo chế độ, viết lệnh sản xuất. Bảo quản, lưu trữ hồ sơ thuộc phòng quản lý. Tuyệt đối giữ gìn bí mật thông tin kinh tế, bí mật sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Khai thác, cung ứng vật tư, nguyên nhiên vật liệu thiết bị máy móc phục vụ cho sản xuất kinh doanh theo lệnh của Giám đốc Công ty.

- Quản lý, bảo quản vật tư, nguyên nhiên vật liệu. Cấp phát vật tư, nguyên nhiên vật liệu theo nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh để xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư và cung cấp vật tư NVL phục vụ sản xuất cho các đơn vị trong Công ty.
- Xây dựng các chương trình sản xuất hàng năm và dài hạn của Công ty trên cơ sở năng lực, thiết bị và nguồn vật tư nguyên liệu.
- Cung cấp thông tin giá cả thị trường các loại vật tư, nguyên nhiên vật liệu cho phòng phục vụ cho công tác hạch toán kế toán. Cùng các phòng liên quan xây dựng hồ sơ đấu thầu và ký kết các hợp đồng kinh tế. Báo cáo số lượng, chất lượng vật tư xuất nhập và tồn kho theo chế độ từng tuần, từng tháng. Thống kê chi phí vật tư cho từng sản phẩm.
- Thống kê ghi chép (thẻ kho, phiếu nhập xuất kho, biên bản bàn giao máy móc thiết bị, sổ theo dõi cung cấp vật tư .vv..) theo quy định của Công ty và Nhà nước. Xây dựng định mức vật tư để không ngừng tiết kiệm trong việc sử dụng vật tư, nguyên nhiên liệu trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Chịu trách nhiệm thống kê và cung cấp số lượng vật tư đã xuất ra khi phương tiện hoàn thành đối chiếu với dự toán ban đầu để làm cơ sở quyết toán từng phương tiện.
- Chịu trách nhiệm trước HĐQT và Giám đốc trong việc cùng Phòng Tài chính
- Kế toán chủ động khai thác nguồn vốn để đầu tư và phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Phòng Tổ chức, hành chính:**

1. Chức năng

- Phòng Tổ chức Hành chính là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện công tác tổ chức, lao động tiền lương, công thi đua khen thưởng, quản lý hành chính, y tế và chăm lo sức khỏe của người lao động.
- Tham mưu cho lãnh đạo công ty thực hiện công tác bảo vệ trật tự trị an, an toàn tài sản Nhà nước. Triển khai thực hiện tốt phương án bảo vệ Công ty bằng những biện pháp nghiệp vụ do cơ quan Công an hướng dẫn, đảm bảo tuyệt đối an toàn tài sản của Công ty và trật tự trị an trong khu vực.
- Tổng hợp tình hình kinh tế xã hội, dự thảo các văn bản đối nội, đối ngoại, thực hiện nghiệp vụ văn phòng.
- Thực hiện công tác An toàn Lao động và Vệ sinh công nghiệp.

2. Nhiệm vụ

2.1. Tổ chức và lao động tiền lương :

- Quản lý hồ sơ lý lịch cán bộ công nhân viên toàn Công ty. Giải quyết thủ tục về chế độ tuyển dụng, thôi việc, bổ nhiệm, bãi miễn, kỷ luật, khen thưởng, nghỉ hưu theo quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật.
- Tham mưu cho HĐQT Tổng Giám đốc công tác quy hoạch cán bộ, quyết định việc đề bạt, phân công cán bộ lãnh đạo và quản lý của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Tổ chức tuyển dụng lao động để bổ sung cho lực lượng lao động Công ty.
- Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, thi tay nghề cho cán bộ công nhân viên toàn Công ty.
- Thực hiện công tác báo cáo lao động tiền lương, an toàn lao động lên cấp trên theo qui định.
- Quản lý lao động, tiền lương của cán bộ công nhân viên, cùng với Phòng Tài chính Kế toán xây dựng tổng quỹ tiền lương và xét duyệt phân bổ quỹ tiền lương, xây dựng đơn giá tiền lương hàng năm, chi phí quản lý hành chính của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Nghiên cứu việc tổ chức lao động, cùng các phòng nghiệp vụ xây dựng các định mức lao động, giá thành trên đơn vị sản phẩm cho các phân xưởng.
- Thực hiện công tác thanh tra lao động, tiền lương và thực hiện chế độ trong toàn Công ty, cùng Công đoàn Công ty tổ chức công tác thanh tra nhân dân ở các đơn vị thành viên.

2.2. Hành chính quản trị :

- Quản lý công văn, giấy tờ, sổ sách hành chính và con dấu. Thực hiện công tác lưu trữ các tài liệu thường và các tài liệu quan trọng theo đúng quy định.
- Trực tiếp quản lý Nhà làm việc, nhà khách, bếp ăn tập thể và trang thiết bị trang bị cho văn phòng. Lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị cho các phòng ban. Mua sắm văn phòng phẩm hàng tháng cho các đơn vị.
- Hàng năm cùng phòng Tài chính - Kế toán tổ chức kiểm kê về số lượng, chất lượng, chủng loại và tình hình sử dụng trang thiết bị văn phòng của các đơn vị.
- Xây dựng lịch công tác, lịch giao ban, hội họp, sinh hoạt định kỳ và bất thường.
- Chăm lo đời sống, phục vụ bữa ăn trưa, ăn ca cho cán bộ công nhân viên, cung cấp đủ nước uống cho công nhân tại hiện trường. Xây dựng và thực hiện công tác bảo hộ lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường ... trong toàn công ty.
- Chịu trách nhiệm về công tác y tế doanh nghiệp, tổ chức khám bệnh nghề nghiệp định kỳ và phòng chống dịch bệnh trong đơn vị.

2.3. Công tác Quân sự - Bảo vệ :

- Xây dựng và triển khai kế hoạch bảo vệ công ty đảm bảo tuyệt đối không để xảy ra mất mát, thiệt hại về tài sản. Đôn đốc, hướng dẫn mọi người thực hiện nghiêm chỉnh những Nội quy - Quy định của Công ty đề ra. Phối hợp với các tổ chức quần chúng phổ biến cho toàn thể cán bộ công nhân viên thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Pháp luật Nhà nước.

- Dự thảo chương trình kế hoạch, xây dựng bổ sung sửa đổi những Nội quy - Quy định của Công ty cho phù hợp với điều kiện sản xuất của đơn vị. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời mọi hành vi phá hoại của bọn phản Cách mạng và các loại tội phạm khác, bảo vệ an toàn Công ty. Thường xuyên phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Tham gia bảo vệ môi sinh, môi trường, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống bão lụt của Công ty.

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc đăng ký, quản lý vũ khí, trang thiết bị đạn dược. Sử dụng vũ khí quân dụng đúng nguyên tắc và quy định đề ra. Sẵn sàng hỗ trợ chính quyền địa phương trong công cuộc phòng ngừa đấu tranh trấn áp tội phạm, bảo vệ tài sản XHCN, tài sản công dân. Giám sát việc quản lý, bảo quản chất dễ cháy nổ, chất độc hại trong Công ty.

- Tổ chức hướng dẫn lực lượng PCCC, quản lý phương tiện dụng cụ chữa cháy, xây dựng phương án PCCC và trực tiếp chỉ huy chữa cháy khi có hỏa hoạn xảy ra. Tổ chức triển khai kế hoạch hợp đồng liên kết bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn giữa Công ty, chính quyền địa phương, đơn vị bạn nơi Công ty đặt trụ sở. Chủ động triển khai kế hoạch phòng chống bão lụt hàng năm...

2.4. Công tác An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp :

- Ban An toàn Lao động có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo Công ty xây dựng Nội quy ATLĐ, đề ra những biện pháp cụ thể trong việc thực hiện công tác ATLĐ. Căn cứ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, ngành nghề sản xuất, lực lượng lao động để lập và xây dựng kế hoạch mua sắm trang bị bảo hộ lao động, kế hoạch huấn luyện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ cho Công ty.

- Thường xuyên duy trì, kiểm tra, đôn đốc cán bộ công nhân viên thực hiện nghiêm Nội quy - Quy định về ATLĐ, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ do Công ty đề ra. Tổ chức huấn luyện ATLĐ, cấp thẻ và cấp phát bảo hộ lao động cho công nhân mới vào làm việc và cán bộ công nhân viên Công ty.

- Kịp thời đề xuất với Hội đồng thi đua khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong việc thực hiện công tác An toàn lao động; Đồng thời lập biên bản những trường hợp vi phạm Nội quy an toàn lao động để Hội đồng Khen thưởng Công ty có hình thức xử lý kỷ luật theo quy định.

*** Phòng Tài chính kế toán:**

1. Chức năng

Phòng Tài chính Kế toán là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, tham mưu cho Giám đốc Công ty trong lĩnh vực quản lý tài chính và tổ chức hạch toán kế toán. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng các chuẩn mực và Luật Kế toán hiện hành nhằm phản ánh kịp thời, chính xác, đầy đủ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và tình hình tài sản của công ty.

2. Nhiệm vụ

2.1. Tổ chức hạch toán kinh tế Công ty :

- Tổng hợp kết quả kinh doanh, lập báo cáo kế toán thống kê, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh để phục vụ cho việc kiểm tra thực hiện kế hoạch của Công ty.

- Kiểm tra, kiểm toán nội bộ trong Công ty và các đơn vị thành viên. Soạn thảo các văn bản về quy chế quản lý, qui trình nghiệp vụ về tài chính kế toán và kiểm tra, kiểm toán.

- Ghi chép để phản ánh chính xác, kịp thời và có hệ thống diễn biến các nguồn vốn cấp, vốn vay. Giải quyết các loại vốn, phục vụ cho việc huy động vật tư, nguyên liệu, hàng hoá trong sản xuất kinh doanh của Công ty. Đơn đốc thanh quyết toán với khách hàng.

- Theo dõi công nợ của Công ty, phản ánh và đề xuất kế hoạch thu, chi tiền mặt và các hình thức thanh toán khác. Thực hiện công tác thanh toán đối nội và thanh toán quốc tế. Kết hợp với Phòng Tổ chức Hành chính xây dựng tổng quỹ tiền lương và xét duyệt phân bổ quỹ tiền lương, xây dựng đơn giá tiền lương, kinh phí hành chính hàng năm của Công ty và các đơn vị trực thuộc, đồng thời tham gia xét duyệt tiền công, tiền lương cho cán bộ công nhân viên hàng tháng.

- Thực hiện quyết toán đúng tiến độ và phối hợp cùng với các phòng nghiệp vụ liên quan trong Công ty để hạch toán lỗ, lãi cho từng đơn vị trực thuộc, giúp cho HĐQT và Giám đốc Công ty nắm chắc nguồn vốn.

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm kê hàng năm. Báo cáo tài chính hàng quý, năm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông Công ty.

- Chịu trách nhiệm trước HĐQT và Giám đốc trong việc chủ động khai thác nguồn vốn để đầu tư và phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Lưu trữ, bảo quản, giữ gìn bí mật các chứng từ, số liệu tài chính kế toán theo qui định hiện hành và phân cấp quản lý của Công ty.

2.2. Giám đốc tài chính - kế toán đối với các đơn vị trực thuộc :

- Theo dõi và hướng dẫn các đơn vị trong việc lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch về các loại vốn: cố định, lưu động, xây dựng cơ bản...

- Theo dõi các đơn vị hạch toán kế toán, hướng dẫn lập báo cáo về các nguồn vốn cấp, vốn vay nhận được.

- Tham mưu cho HĐQT, Giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chế độ quản lý tài chính, tiền tệ theo quy định của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Công ty.

- Kết hợp với các phòng ban chức năng giúp Giám đốc Công ty giao kế hoạch, xét duyệt hoàn thành kế hoạch và quyết toán tài chính của các đơn vị trực thuộc theo quy định.

- Thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán - thống kê cho cán bộ phụ trách Tài chính - Kế toán của các đơn vị trực thuộc.

- Chỉ đạo các đơn vị thành viên của Công ty tổ chức công tác kế toán, duyệt báo cáo quyết toán của các đơn vị thành viên.

- Ghi chép và soạn thảo biên bản những cuộc họp có liên quan đến công việc do phòng thực hiện.

- Tham gia Ban kiểm kê tài sản, Hội đồng lương, Hội đồng bảo hộ lao động, Hội đồng khen thưởng kỷ luật, Ban xây dựng định mức tiền lương, Ban phòng chống bão lụt.

*** Phòng Kỹ thuật :**

1. Chức năng

- Là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu cho HĐQT và Giám đốc về công tác kỹ thuật, công nghệ, định mức và chất lượng sản phẩm.

- Thiết kế, triển khai giám sát về kỹ thuật các sản phẩm làm cơ sở để hạch toán, đấu thầu và ký kết các hợp đồng kinh tế.

- Kết hợp với phòng Kế hoạch Vật tư theo dõi, kiểm tra chất lượng, số lượng hàng hoá, vật tư khi mua vào hoặc xuất ra.

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu chất lượng sản phẩm.

2. Nhiệm vụ

- Thiết kế, triển khai thi công sản phẩm ở các khâu sản xuất. Tổ chức quản lý, kiểm tra công nghệ và chất lượng sản phẩm, tham gia nghiệm thu sản phẩm.

- Căn cứ hợp đồng kinh tế lập phương án kỹ thuật, khảo sát, lên danh mục, hạng mục cung cấp cho Phòng KH, Phòng tài chính để xây dựng giá thành sản phẩm. Quản lý và kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các mặt hàng, sản phẩm theo đúng mẫu mã, quy trình kỹ thuật, nhiệm vụ thiết kế theo hợp đồng kinh tế đã ký kết. Là đơn vị chịu trách nhiệm chính về mặt kỹ thuật đối với các sản phẩm xuất xưởng.

- Tham gia vào việc kiểm tra xác định định mức lao động trong các công việc, các công đoạn sản xuất và xác nhận lệnh sản xuất. Trực tiếp làm các công việc về đăng ký, đăng kiểm chất lượng hàng hóa, sản phẩm thi công tại Công ty. Quản lý chỉ đạo về an toàn kỹ thuật trong sản xuất.

- Kiểm tra xác định khối lượng, chất lượng, kỹ mỹ thuật của sản phẩm để xuất xưởng làm cơ sở quyết toán và thanh lý hợp đồng kinh tế. Lưu trữ hồ sơ kỹ thuật, đảm bảo bí mật công nghệ sản phẩm truyền thống.

- Nghiên cứu cải tiến các mặt hàng, sản phẩm của Công ty đang sản xuất để nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm. Quản lý các định mức kỹ thuật (*mức tiêu hao năng lượng, vật tư và nguyên vật liệu của các sản phẩm..vv..*).

- Xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lớn thiết bị của các đơn vị theo định kỳ. Quản lý, lưu trữ hồ sơ kỹ thuật các sản phẩm đã sản xuất, giữ gìn bí mật công nghệ.

- Nghiên cứu xây dựng danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm và định mức kỹ thuật áp dụng trong Công ty. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia Hội đồng khảo thí thi tay nghề nâng bậc lương công nhân kỹ thuật. Biên soạn tài liệu về công nghệ kỹ thuật để đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề cho cán bộ công nhân viên.

- Theo dõi, đối chiếu các hạng mục trong quá trình sản xuất, mức tiêu hao vật tư nguyên liệu để làm cơ sở thanh lý hợp đồng kinh tế giữa Công ty với khách hàng.

- Trực tiếp báo cáo Giám đốc Công ty về chất lượng, số lượng, các chỉ số hao hụt vật tư, nguyên liệu khi mua vào, xuất ra phục vụ sản xuất. Theo dõi tiêu hao nguyên vật liệu cũng như tiết kiệm vật tư nguyên nhiên liệu trong sản xuất kinh doanh.

- Xác nhận về thời gian hoàn thành chất lượng công việc của tất cả các lệnh sản xuất để làm cơ sở thanh toán tiền lương, tiền công cho công nhân.

- Soạn thảo, xây dựng quy trình công nghệ để thi công các sản phẩm.

*** Phòng thị trường marketing :**

1. Chức năng:

-Tạo hình ảnh, phát triển thương hiệu.

- Nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường.

- Thực hiện các chương trình marketing do Ban Giám đốc duyệt.

- Tham mưu cho Giám đốc công ty về các chiến lược marketing, sản phẩm, khách hàng.

- Kiểm tra giám sát công việc của nhân viên thuộc bộ phận mình, quyết định khen thưởng, kỷ luật nhân viên thuộc bộ phận.

2. Nhiệm vụ:

- Tổ chức quản lý và chăm sóc khách hàng.
- Chương trình hậu mãi, bảo hành sản phẩm.
- Tham gia tài trợ các hoạt động xã hội.
- Đăng ký các chương trình quan đến chất lượng sản phẩm(Hàng Việt Nam chất lượng cao, Iso...)

*** Phân xưởng Nấu:**

Thực hiện các công đoạn trong sản xuất: Lên men, lọc bia thành phẩm các loại theo kế hoạch đảm bảo chất lượng, số lượng cho toàn bộ quá trình sản xuất của Công ty.

*** Phân xưởng Lên men:**

Thực hiện quy trình công nghệ sản xuất; kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu, vật tư, bán thành phẩm đầu vào và bán thành phẩm, thành phẩm đầu ra của phân xưởng.

*** Phân xưởng Chiết:**

Thực hiện chiết bia, rượu các loại: Bia Chai, Bia Bock, bia chai Pet và rượu vang theo kế hoạch đảm bảo chất lượng và số lượng, mẫu mã của Công ty.

***Phân xưởng cơ điện - nước:**

1. Chức năng

- Phân xưởng Cơ điện là đơn vị thuộc bộ phận sản xuất của công ty, có chức năng quản lý, vận hành hệ thống lưới điện trong toàn công ty, phục vụ hoạt động sản xuất trong lĩnh vực cơ điện và trực tiếp thi công các phần việc theo hợp đồng kinh tế.

2. Nhiệm vụ

- Quản lý, vận hành hệ thống lưới điện, các thiết bị sử dụng điện năng phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt và bảo vệ trong toàn Công ty.

- Gia công cơ khí, thực hiện các phần việc của hợp đồng kinh tế được ký kết giữa công ty và khách hàng. Tổ chức sản xuất đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và trang thiết bị.

- Trực tiếp quản lý thiết bị máy móc thuộc Phân xưởng như : trạm biến áp, máy tiện, bào, khoan..., gián tiếp quản lý máy móc trang thiết bị điện trong toàn Công ty.

- Phối kết hợp với các đơn vị trong toàn Công ty để xử lý và khắc phục hậu quả khi có tai nạn hoặc hoả hoạn xảy ra, đồng thời trực tiếp tham gia vào quá trình điều tra tai nạn cùng với các cơ quan chức năng.

- Theo dõi thông kê lao động, tiền lương. Tổng hợp lao động, tiền lương hàng tháng, quý, năm làm cơ sở để điều tiết lao động, xây dựng định mức tiền công, tiền lương và giải quyết các chế độ cho người lao động.

* Phân xưởng Động lực:

1. Chức năng

- Phân xưởng Cơ khí là đơn vị thuộc bộ phận sản xuất của công ty, có nhiệm vụ gia công các hệ, cụm chi tiết tàu thủy bằng máy công cụ.

2. Nhiệm vụ

- Tổ chức sản xuất đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và trang thiết bị.
- Phối kết hợp với các đơn vị trong toàn Công ty để xử lý và khắc phục hậu quả khi có tai nạn hoặc hỏa hoạn xảy ra, đồng thời trực tiếp tham gia vào quá trình điều tra tai nạn cùng với các cơ quan chức năng.

Đảm bảo cung cấp đầy đủ về số lượng và chất lượng hơi, CO₂, khí nén đáp ứng nhu cầu của quá trình sản xuất.

2. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Hiện nay cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Bia Thanh Hóa gồm có :

Đại hội đồng Cổ đông: Có thẩm quyền cao nhất. Tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu và người được cổ đông ủy quyền đều được tham dự ĐHCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần.

Hội đồng Quản trị: Do đại hội cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ ĐHCĐ. Số thành viên của HĐQT là 05 người, mỗi thành viên HĐQT có nhiệm kỳ tối đa 05 năm và có thể được bầu lại tại ĐHCĐ tiếp theo.

Hiện nay, Công ty có 5 thành viên HĐQT. Cơ cấu HĐQT trong năm 2014 và đến ngày báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Vũ Xuân Dũng	Chủ tịch
Ông Lê Văn Hiếu	Ủy viên
Ông Nguyễn Quang Huỳnh	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Ủy viên (Bỏ nhiệm ngày 02/04/2014)
Ông Lương Xuân Dũng	Ủy viên (Bỏ nhiệm ngày 02/04/2014)

Ban Kiểm soát : Ban kiểm soát thay mặt cổ đông thực hiện việc giám sát hoạt động kinh doanh và điều hành của Công ty. Hiện nay Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa có 03 thành viên do ĐHCĐ bầu và bãi miễn theo đa số bằng phiếu bầu trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay bao gồm :

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Duy Hà	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Đinh Thị Thanh Hải	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 02/04/2014)
Ông Nguyễn Quốc Chính	Thành viên Ban kiểm soát

Ban Giám đốc: Công ty hiện nay có một Giám đốc, hai Phó giám đốc điều hành. Giám đốc Công ty do HĐQT bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm theo nghị quyết được thông qua hợp thức.

Cơ cấu Ban Giám đốc hiện tại như sau:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Kiên Cường	Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/09/2014)
Ông Lê Nguyên Hùng	Phó Giám đốc Kỹ thuật, công nghệ
Bà Lê Thị Hồng	Phó Giám đốc thị trường, Marketing

I. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

- Hội đồng quản trị , ban giám đốc, ban kiểm soát

1.1 Thành viên Hội đồng Quản trị

1. Ông: Vũ Xuân Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính	Nam
Ngày sinh	02/02/1973
Nơi sinh	Dân chủ, Hưng Hà, Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Bắc Ninh, Hà Bắc
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ sinh học

Quá trình công tác	-09/97-8/03 Nghiên cứu viên, Viện CNTP Bộ Công nghiệp. - 9/03-9/04: Phó phòng, Viện NCTP, Bộ Công nghiệp. -10/04-3/07: Chuyên viên, Vụ công nghiệp tiêu dùng, Bộ Công nghiệp. - 0/07-15/7/07: Phó Vụ trưởng Vụ CN nhẹ, Bộ Công thương. -16/7/09 đến nay: Phó Tổng Giám đốc TCT CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội. Từ tháng 03/ 2013 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa
Chức vụ công tác hiện nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty, Chủ tịch HĐQT công ty CP Bia Thanh Hóa

2. Ông: Lê Văn Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính	Nam
Ngày sinh	14/11/1962
Nơi sinh	Vân Đình, ứng Hoà, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Vân Đình, ứng Hoà, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 5, Tô 7, Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội
Trình độ văn hoá	Lớp 10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học
Quá trình công tác	+ Tháng 7/1980 - 11/1983 tham gia bộ đội + Tháng 12/1983 - 6/1984 Làm công nhân Nhà máy cơ khí đường Vạn Điểm + Tháng 7/1984 - 6/2001 Công nhân công ty Bia Hà Nội

	<ul style="list-style-type: none"> + Tháng 7/2001 - 6/2003 Cán bộ quản lý dự án, Ban dự án, Công ty Bia Hà Nội + Tháng 7/2003 - 3/2004 Cán bộ quản lý dự án, Ban dự án, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội + Tháng 4/2004 - 1/2006 Phó giám đốc, Xí nghiệp cơ điện, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội + Tháng 2/2006 - 7/2006 Phó giám đốc phụ trách Xí nghiệp cơ điện, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội + Tháng 8/2006 - 11/2007 Giám đốc phụ trách Xí nghiệp cơ điện, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội + Tháng 12/2007 – 08/2009 Biệt phái phụ trách bộ phận tiếp nhận và giám sát lắp đặt thiết bị công trình công trình xây dựng Nhà máy bia hà nội tại Vĩnh phúc, Ban quản lý dự án, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội + Tháng 09/2009 - 05/2012 Phó giám đốc Nhà máy Bia Hà Nội - Mê linh, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội + Tháng 06/2012 đến nay Trưởng phòng, Phòng Đầu tư, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội
<p>Chức vụ công tác hiện nay</p>	<p>Trưởng phòng, Phòng Đầu tư, Tổng công ty Bia- Rượu - NGK Hà Nội</p>

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	06/12/1975
Nơi sinh	Thành phố Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Sơn Bình, Hương Sơn, Hà Tĩnh
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	-09/96-9/98: Kế toán công ty Pacific R.I.M 61 Lý Thường Kiệt, Hà Nội -09/98 đến nay: Kế toán Tổng công ty CP Bia Rượu NGK Hà Nội
Chức vụ công tác hiện nay	Kế toán trưởng Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội

4. Ông: Nguyễn Quang Huynh- Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính	Nam
Ngày sinh	19/11/1956
Nơi sinh	Xã Hoằng Khánh, huyện Hoằng Hoá, Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hoằng Khánh, huyện Hoằng Hoá, Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	40/6 Lê Văn Hưu, Phường Tân Sơn, Thành phố Thanh Hoá
Số ĐT cơ quan	0373.852.669
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật

Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + 10/1974 đến 6/1988: Tham gia lực lượng vũ trang Quân khu 4 + Từ 1988 đến 2/1992: Trạm trưởng- Liên hiệp xí nghiệp chăn nuôi Thanh Hoá + Từ 3/1992 đến 3/2004: Trưởng phòng Tổ chức Công ty Bia Thanh Hoá + Từ 4/2004 đến nay: Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng tổ chức Công ty cổ phần Bia Thanh Hoá
Chức vụ công tác hiện nay	Trưởng phòng Tổ chức Công ty cổ phần Bia Thanh Hoá

5 .Ông : Lương Dũng- Thành viên HĐQT

Giới tính	Nam
Ngày sinh	17/12/1952
Nơi sinh	Xã Hoằng Thành, huyện Hoằng Hoá, Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hoằng Thành, huyện Hoằng Hoá, Thanh Hoá
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 7/1970 đến 7/1976: Học Đại học Hoá Công nghệ thực phẩm tại Liên Xô. + Từ 8/1976 đến 02/1989: Giám đốc Xí nghiệp Mỳ Mật Sơn- Thanh Hoá

	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 03/1984 đến 3/1997: Phó giám đốc Công ty Bia Thanh Hoá + Từ 4/1997 đến 03/2013: Chủ tịch HĐQT- Giám đốc Công ty cổ phần Bia Thanh Hoá. + Từ 4/2013 đến nay: Nghỉ hưu theo chế độ
Chức vụ công tác hiện nay	

1.2 Thành viên Ban Kiểm soát

1. Ông Nguyễn Duy Hà: Trưởng ban kiểm soát

Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/01/1966
Nơi sinh	Phường Đông Vệ thành phố Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phường Đông Vệ thành phố Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	07 Lý Tự Trọng, Phường Ba Đình, Thanh Hoá
Số ĐT cơ quan	0373.210.416
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học Tài chính kế toán Hà Nội
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 1989 đến 1992: Công tác tại Công ty Dịch vụ kỹ thuật Bưu điện Thanh Hoá + Từ 1992 đến nay: Công tác tại Công ty Bia Thanh Hoá
Chức vụ công tác hiện nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty Bia Thanh Hoá

2. Bà: Đinh Thị Thanh Hải - Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	10- 08-1971
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tế Thắng, Nông Cống, Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú	54, Phố Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	- Thạc sĩ kinh tế
Quá trình công tác	- /1994 đến 1/2013: Kế toán- Công ty liên doanh TNHH nhựa Daewoo Viettronics - /2003 đến 06/2004: Kế toán trưởng – Công ty TNHH CR International AnhQuang - 07/2004 đến 08/2007: Chuyên viên Vụ Tài chính kế toán - Bộ công nghiệp - 09/2007 đến 05/2013: Chuyên viên Vụ Tài chính - Bộ công thương - 06/2013 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty CP Bia Rượu NGK Hà Nội
Chức vụ công tác hiện nay	Trưởng ban kiểm soát Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Hà Nội

3. Ông : Nguyễn Quốc Chính: Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính	Nam
Ngày sinh	10/11/1962
Nơi sinh	Thành phố Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú	07/743 Bà Triệu, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hóa
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xe máy
Quá trình công tác	+ T6/1996 -12/2001 là kỹ sư Ca trưởng phân xưởng chiết Công ty Bia Thanh Hóa + T1/2002-12/2008 là Phó quản đốc phân xưởng Chiết Công ty CP Bia Thanh Hóa + T01/2009 đến nay là Quản đốc phân xưởng Chiết Công ty CP Bia Thanh Hóa
Chức vụ công tác hiện nay	Quản đốc phân xưởng chiết

Thành viên Ban giám đốc

1. Ông: Nguyễn Kiên Cường - Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	02 – 06 - 1967
Nơi sinh	Quảng Khê, Quảng Xương, Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quảng Khê, Quảng Xương, Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	169 Nguyễn Văn Trỗi — Phường Ngọc Trạo — TP Thanh Hoá
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế hoá

Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 01/ 10 /1991 đến 15/7/ 2002 là cán bộ kỹ thuật Công ty. + Từ 15/7/2002 đến 25/04/ 2008: Làm quản đốc Phân xưởng men + Từ 01/05/2008 đến 31/10/2011 làm trưởng phòng kỹ thuật . + Từ 01/11/2011 đến 31/08/2014 là phó giám đốc Công ty. + Từ 01/09/2014 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa
Chức vụ công tác hiện nay	Giám đốc Công ty CP Bia Thanh Hóa

2. Ông: Lê Nguyên Hùng- Phó giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	20/07/1962
Nơi sinh	Xã đông hương -TP Thanh Hóa
Quốc Tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Đông Hương -TP Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú	12/7/Bến Ngự, Trường Thi, TP Thanh Hóa
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học Bách Khoa
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + T11/1992 - 6/1996 : là kỹ sư Công ty Bia Thanh Hóa. + T7/1996 - 12/2007 : là Quản đốc Phân xưởng Chiết Công ty CP bia Thanh Hóa. + T1/2008 đến nay: Là Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Thanh Hóa
Chức vụ công tác hiện nay	P.Giám đốc Công ty CP Bia Thanh Hoá

3. Bà Lê Thị Hồng: Phó giám đốc

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	06/11/1961
Nơi sinh	Đông Vệ- Đông Sơn- Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hoảng Ngọc, Hoảng Hoá, Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	72 Trần Cao Vân, Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân sinh học
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none">+ Từ 9/1978 đến 9/1979: Học viên trường Trung học ANI Vĩnh Phú+ Từ 9/1979 đến 12/1983: Sinh viên Khoá 24 Đại học Tổng hợp Hà Nội+ Từ 12/1983 đến 6/1992: Nhân viên phòng PA 25 Công an Thanh Hoá+ Từ 6/1992 đến 12/ 1993: Nhân viên phòng vi sinh nhà máy Bia Thanh Hoá+ Từ 12/1993 đến 1/2001: Trưởng phòng vi sinh nhà máy Bia Thanh Hoá+ Từ 1/2001 đến nay: P.Giám đốc Công ty cổ phần Bia Thanh Hoá
Chức vụ công tác hiện nay	Phó giám đốc Công ty cổ phần Bia Thanh Hoá

*** Chính sách tiền lương và các chính sách khác:**

*** Chế độ làm việc**

- **Thời gian làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần, thời gian làm việc của các xưởng sản xuất trực tiếp được chia thành 3 ca. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và có những đãi ngộ thỏa đáng.

- **Nghỉ phép, nghỉ tết, nghỉ lễ:** Người lao động được nghỉ lễ và tết theo quy định của Bộ Luật lao động. Người lao động có thời gian làm việc tại công ty từ 12 tháng trở lên, được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, nếu làm dưới 12 tháng thì số ngày nghỉ phép được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra cứ 5 năm làm việc người lao động được cộng thêm một ngày nghỉ phép.

- **Nghỉ ốm, thai sản:** Người lao động khi ốm đau được khám bệnh và điều trị tại các cơ sở y tế theo chế độ Bảo hiểm xã hội và được hưởng mức trợ cấp ốm đau theo qui định của Nhà nước. Người lao động nghỉ thai sản được hưởng theo chế độ quy định của Bảo hiểm xã hội.

- **Điều kiện làm việc:** Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

• Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- **Tuyển dụng:** Công ty có hệ thống quy chế về tuyển dụng rõ ràng, tuyển dụng thông qua các nguồn lao động từ các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp và lao động phổ thông trên địa bàn. Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy từ vị trí cụ thể mà Công ty đề ra tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: Có trình độ chuyên môn cơ bản, cán bộ quản lý phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành, nhiệt tình, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động, có ý tưởng sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học.

- **Chính sách thu hút nhân tài:** Công ty có chính sách lương, thưởng xứng đáng với cống hiến chất xám, đặc biệt là đối với các nhân viên giỏi, nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan. Điều này, một mặt để giữ chân người lao động lâu dài, vừa thu hút được lao động có năng lực từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

- **Đào tạo:** Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ và vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000, Hệ thống an toàn thực phẩm HACCP,

Hệ thống quản lý môi trường ISO 14000. Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo nghề nghiệp và các kỹ năng cho người lao động thông qua các hình thức đào tạo tập trung, thi nâng bậc hàng năm, đào tạo kèm cặp, gửi đào tạo bên ngoài. Công ty sẽ hỗ trợ từ 50 – 100% kinh phí cho các trường hợp lao động tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng liên quan ... phù hợp với nghề nghiệp và được Công ty phê duyệt. Đối với nhân viên mới tuyển dụng, Công ty sẽ tiến hành đào tạo nghiệp vụ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để người lao động sớm thích nghi và nắm bắt được công việc mới. Ngoài ra căn cứ vào nhu cầu phát triển của công ty, Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức như: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khóa huấn luyện ... Kết quả mỗi khóa đào tạo phải được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo.

- **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

- **Chính sách lương:** Công ty xây dựng chính sách tiền lương riêng thông qua Qui chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của Nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Chính sách thưởng:** Nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả làm việc, đóng góp cho công ty, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ trên thành tích của từng cá nhân và tập thể trong việc thực hiện công việc đạt hiệu quả cao, có sáng kiến cải tiến công việc ... Ngoài ra Công ty còn có chế độ thưởng lương vào cuối năm, tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh của Công ty trong năm mà số lương thưởng sẽ tăng giảm tương ứng.

- **Bảo hiểm và phúc lợi:** Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, BHTN được công ty trích nộp đúng theo quy định hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật Lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát

Hoạt động của HĐQT: HĐQT có 5 thành viên hoạt động, kiêm nhiệm, thay mặt các cổ đông điều hành các hoạt động quản lý và điều hành SXKD tại công ty. Trong năm 2014 HĐQT đã thực hiện quyền và trách nhiệm được quy định trong điều lệ công ty. Trong năm tổ chức đầy đủ các cuộc họp theo đúng quy định.

Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...) Công ty không tổ chức thành lập ra các tiểu ban mà chỉ hoạt động kiêm nhiệm theo từng phân hành công việc cụ thể

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên :

Ban kiểm soát có 3 thành viên hoạt động, kiêm nhiệm, thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động quản lý và điều hành SXKD tại công ty. Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện quyền và trách nhiệm được quy định trong điều lệ công ty. Trong năm, tham gia đầy đủ các cuộc họp của hội đồng quản trị, kiểm soát báo cáo tài chính và tham khảo ý kiến trong tất cả các cuộc họp của HĐQT.

Trong quá trình làm việc ban kiểm soát thể hiện được tính độc lập trong kiểm tra giám sát hoạt động của hội đồng quản trị, của ban giám đốc điều hành, tham gia ý kiến phản biện cùng tập thể HĐQT, giám đốc, các phó giám đốc và đã đạt được mục tiêu chất lượng, hiệu quả, đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư và quyền lợi cho người lao động.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

Quản lý chặt chẽ các khoản chi, thực hành tiết kiệm, mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng suất lao động.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên

+ Chủ tịch HĐQT thù lao là : 8.000.000đ/ tháng

+ Các thành viên HĐQT thù lao : 5.000.000 đ/ người/tháng

+ Trưởng ban kiểm soát là : 4.000.000 đ/ người/tháng

+ Thư ký HĐQT : 3.000.000 đ/ người/tháng

+ Thành viên ban kiểm soát : 3.000.000 đ/ người/tháng

- Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

+ Hội đồng quản trị : 5 thành viên

+ Ban kiểm soát : 3 thành viên

II. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Tổng công ty Bia rượu NGK Hà nội nắm giữ 6.283.510 cổ phần chiếm 55%

- Cổ đông khác : 45%

Trong đó Cổ đông lớn:

+ Ông Lương Xuân Dũng (Đường Dương Đình Nghệ, Phú Sơn, Thanh Hóa) nắm giữ 701.460 CP chiếm 6% (tại ngày 10/03/2015)

+ Công ty Cổ phần Chứng khoán ngân hàng Đầu tư và phát triển VN (1, Tầng 10, tầng 11, Tháp BIDV- 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) nắm giữ 460.160 CP chiếm 4.02 % (tại ngày 10/03/2015)

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài đến ngày 10/03/2015

TT	HỌ TÊN	SỐ ĐKSH	ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	QUỐC TỊCH	CỘNG
I	Cá nhân				
1	ANDREAS KARALL	IA5975	30/42 Moo 13 Nurnplubwan Nongprue, Banglamung, Chonburi 20150, Thailand	Austria	36.800
2	Andreas Vogelsanger	IA6529	Hawaii Tower B 11A, 80 Sukhumvit Road Soi 23, 10110 Bangkok Thailand	Switzerland	8.000
3	Atsushi Minami	IS8495	5-7 2-1107, Nakamachidai, Tsuduki, Yokohama	Japan	2.400
4	BRADLEY MITCHELL LINDENBAUM	IA6099	17 WHITE ST, APT 5A, NEW YORK, NY 10013	USA	39.700
5	Chen Juen Yi	IA1558	1 F-4, No.227, Grong Yuan Rd, Linkou Shian, Taipei County, Taiwan	Taiwan	2.000
6	HONGYUI SIMEON TSAO	IA6392	18bis/14 Nguyen Thi Minh Khai, Dakao Ward, D.1, HCMC	Hong Kong	4.500
7	HU, CHUNG - HSIN	IS7436	8F., NO.10, LANE 21, SEC.16, SINHAI RD., TAIPEI CITY 116, TA	Taiwan	2.500
8	ITO TOSHIHARU	IS4798	Cosmo-heights 102 2- 22-11 Asagayaminami	Japan	800
9	KATO TAKANORI	IA6289	36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan	Japan	100
10	KOJIMA HIROMI	IA4786	11-14 Higashi Takaragi-cho Utsunomiya-shi Tochigi Japan	Japan	300
11	Kojima Dai	IA2890	7-1 Kitaichinosawa, Utunomiya, Tochigi 320-0048, Japan	Japan	7.600

12	Kors Wiebe Van Der Werf	IA5009	Rolderdiephof 120, 3521 DB Utrecht, Netherlands	Netherlands	6.700
13	Kurogi Shuichiro	IA0247	303-36, Kamikuzawa Midori-ku, Sagamihara-shi, Kanagawa, 252-0136, Japan	Japan	40.000
14	Lin Chin Yuan	IS1588	22F No 117 Trần Duy Hưng - Hà Nội	Taiwan	3.800
15	Lin Shao Hua	IA0764	9F-1, No.5, Lane 35, Sanming Rd, Songsang Dist, Taipei, Taiwan	Taiwan	10.000
16	Matsuda Manabu	IA4900	22-31-205 Koshien-Nanabancho, Nishinomiya-city, Hyogo 663-8177, Japan	Japan	2.500
17	NAKAMURA AKIRA	IS4926	YOKOHAMA-SHI ASAHI-KU WAKABADAI 2-21-1104	Japan	300
18	NUMOTO MICHITAKA	IA3208	14-15-101 Nishikasumicho Minami-ku Hiroshima 112	Japan	700
19	OGNIAN NIKOLOV	IS9287	Austria : Vienna-1150 : Sechshavserstrasse 85/14	Bulgaria	20.000
20	SUK MIN SUK	IA6869	AC1-4-5, Garden Plaza 1, Phu My Hung, Quan 7, HCMC	Korea	100
21	Sato Hiroaki	IS5062	7-8-1-2001 Hikarigaoka, Nerimaku, Tokyou, Japan	Japan	800
22	Sugihara Masao	IS8216	2-22-13 kamishinchi, nishi-ku Kobe city, 651-2411	Japan	4.900
23	Tanioka Hiroyasu	IS7873	1-3-3 Nisshin-cho, Tomakomai-shi, Hokkaido, Japan	Japan	1.100
24	Thomas Briem	IA6056	Swiss Post Box 58685 Industriestrasse 31, 6923 Lauterbach Austria	Germany	1.000
25	Toshiharu Takei	IS9703	1088-1, Narusawa, Makioka-cyou, Yamanashi-shi, Yamanashi, Japan	Japan	3.700
26	Wang Sheng Fu	IA3272	No.442-4, Baoxi Village, Anding Township, Tainan County 745	Taiwan	7.000
27	Wataru Miyazawa	IS3232	6-5-5-603 chuourinkan Yamatoshi, Kanagawa-ken, Japan	Japan	100
28	YAGI AKIKO	IS7555	2-9-11 Matuzaki-tyo, Abenoku Osaka City, Japan	Japan	200
29	YOZA YASUJI	IS5004	OKINAWA-KEN NAHA-SI ORUKU 726 KO-POAI301	Japan	6.000
30	Yamazaki Atsushi	IS0469	165 Ongi, Yotsukaido-shi, Chiba-ken, Japan	Japan	200
31	Yutaka Noda	I00338	993-5 Koyurugi Samukawamachi Kozagun Kanagawaken Japan	Japan	200

II	Tổ chức				
1	AFC UMBRELLA FUND	CA5798	OGIER FIDUCIARY SERVICES (CAYMAN) LIMITED, 89 NEXUS WAY - CAMANA BAY - GRAND CAYMAN KY1-9007	Cayman IsI	174.100
2	AFC VF LIMITED	CA6761	c/o Ogier Fiduciary Services (Cayman) Ltd., 89 Nexus Way, Camana Bay, Grand Cayman	Cayman IsI	151.100
3	AIZAWA SECURITIES CO.,LTD	CA2521	1-20-3, Nihonbashi, Chuo-Ku, Tokyo, JP 103-0027	Japan	224.900
4	CREDIT SUISSE (HONG KONG) LIMITED	CS1947	Levels 87-92 and 97-99, International Commerce Centre, 1 Austin Road West, KL, Hong Kong	Hong Kong	201.800
5	Finasia Syrus Securities Public Company Limited	CA3202	999/9 The Offices@Central Word, 18th Floor, Rama I Road, Pathumwan Sub-District, Pathumwan District, Bangkok Metropolis	Thailand	3.000
6	IWAI COSMO SECURITIES CO., LTD	CA2539	1-8-12 Imabashi, CHuo-ku, Osaka- city, Osaka-fu, Japan	Japan	25.000
7	MAYBANK KIM ENG SECURITIES (THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED	CA1550	999/9 The Offices of Central World 20-21, 24 Fl, Rama 1 Road, Pathumwan, Bangkok Thailand	Thailand	3.000
8	Mekong Fortfolio Investments Limited	CS3214	Nerine Chambers, P.O Box 905 Road Town, Tortola, Bristish Virgin Island	Bristish Virgin IsI	96.300
9	SBI SECURITIES CO.,LTD.	CA4878	6-1 ROPPONGI 1-CHOME, MINATO-KU, TOKYO, JAPAN	Japan	59.100
10	Woori Investment & Securities Co., Ltd	CS2372	60, Yeoui-Daero, Yeongdeungpogu, Seoul, Korea	Korea	33.800

Ngày 31 tháng 03 năm 2015

Giám đốc công ty

